



TOÀ THẨM KẾ Nước Cộng hòa Pháp

II HÀ NGỌC SON

(Tiếp theo)

Tổ chức công tác của Tòa thẩm kế
▶▶▶ Lập kế hoạch kiểm tra:

Công việc kiểm tra và phán quyết tài khoản của các kế toán viên công được thực hiện theo kế hoạch do chính Tòa thẩm kế tự quyết định, kế hoạch kiểm tra các tài khoản hàng năm do các toà chuyên ngành xây dựng căn cứ vào:

- Số lượng các tài khoản đã đến kế hoạch phải được kiểm tra (4-5 năm một lần).

- Tầm quan trọng và tính phức tạp của các tài khoản, các hoạt động nổi lên trong năm.

- Những tài khoản, những đơn vị và kế toán viên đang có vấn đề

cần được xem xét (thông qua các nguồn thông tin khác nhau từ nhiều phía).

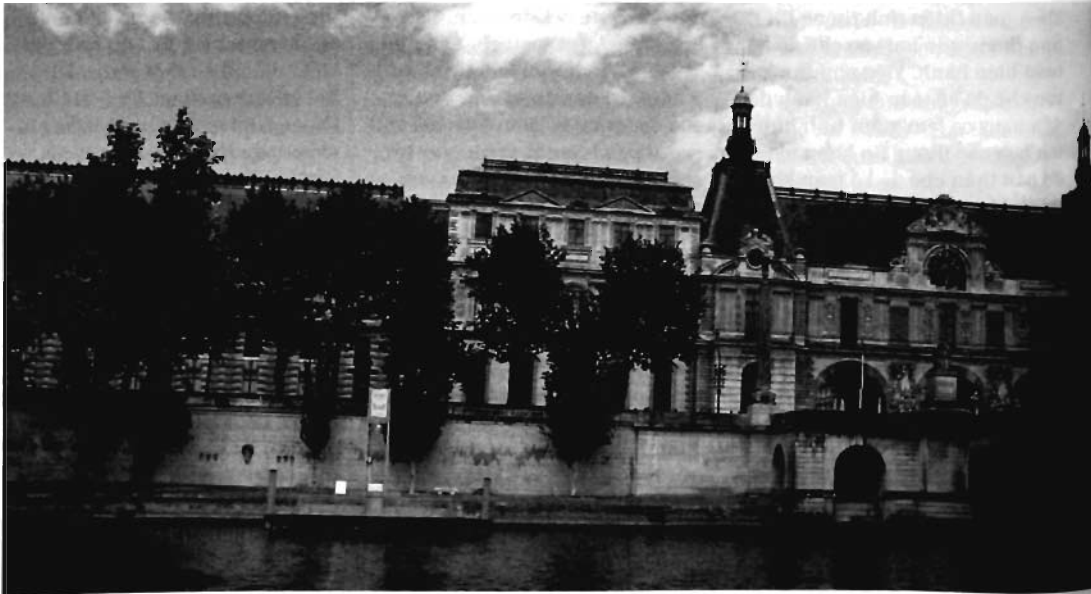
- Một số yếu tố khác (chuong trình điều tra, chương trình phối hợp trong và ngoài, yêu cầu của Quốc hội...)

Kế hoạch kiểm tra của các phòng xây dựng được trình lên Chủ tịch thứ nhất (thông qua Tổng thư ký) để xem xét, duyệt y và tổng hợp thành kế hoạch chung của Tòa thẩm kế rồi giao cho các toà chuyên ngành triển khai thực hiện.

▶▶▶ Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ kế toán:

Theo luật định, các kiểm toán viên công có trách nhiệm nộp hồ sơ quyết toán hàng năm của tài

khoản do mình phụ trách cho Tòa thẩm kế đúng thời hạn quy định. Phòng lục sự trung tâm và lưu trữ của Tòa thẩm kế tổ chức tiếp nhận hồ sơ (kiểm tra số lượng hồ sơ, ngày nộp và quy chế niêm phong). Hàng năm riêng Tòa thẩm kế trung ương phải tiếp nhận 60.000 bộ hồ sơ quyết toán (tài khoản) với trọng lượng khoảng 550 tấn. Hồ sơ sau khi tiếp nhận được sắp xếp đánh mã số và chuyển vào kho bảo quản lưu trữ. Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra của các toà chuyên ngành, phòng lục sự trung tâm có nhiệm vụ chuyển kịp thời hồ sơ quyết toán của các tài khoản liên quan giao cho cán bộ phụ trách của các toà án chuyên ngành,



đồng thời có nhiệm vụ tiếp nhận để lưu trữ các hồ sơ quyết toán do các tòa án chuyên ngành chuyển xuống lưu trữ sau khi đã xử lý xong. Tại đây hồ sơ sẽ được lưu trữ trong vòng 2 năm thì cho tiêu hủy theo quyết định của tòa chuyên ngành.

►► Thực hiện kiểm tra và lập dự thảo báo cáo

Công việc này được giao cho các chuyên gia kiểm toán - báo cáo viên thực hiện. Theo nhiệm vụ được phân công, chuyên viên kiểm toán - báo cáo viên độc lập thực hiện việc kiểm tra hồ sơ quyết toán và lập dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra đối với từng tài khoản (từng kế toán viên công). Tòa chuyên ngành phân công một số cố vấn trưởng làm phân biện cho từng báo cáo viên và từng bản dự thảo báo cáo. Phân biện có nhiệm vụ hướng dẫn báo cáo viên, nhận xét về dự thảo báo cáo của báo cáo viên và biện hộ báo cáo viên tại các cuộc thảo luận tập thể.

Trong quá trình kiểm tra hồ sơ quyết toán, báo cáo viên có yêu cầu kế toán viên cung cấp thêm tài liệu hoặc giải trình thêm những vấn đề cần thiết. Báo cáo

viên cũng có thể xuống hiện trường để điều tra xem xét.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, báo cáo viên lập dự thảo báo cáo đưa ra các ý kiến đánh giá nhận xét của mình về hồ sơ quyết toán trên các mặt:

Tính hợp lệ chi tiêu sử dụng ngân quỹ

Tính chính xác trung thực của các số liệu kế toán

Sự hợp lý và hiệu quả sử dụng

Bản dự thảo báo cáo của báo cáo viên được chuyển đến cố vấn trưởng để nhận xét phân biện.

►► Thông qua báo cáo kiểm tra và ra phân quyết

Việc thông qua báo cáo và ra phân quyết được thực hiện theo nguyên tắc biểu quyết tập thể của tòa chuyên ngành. Quá trình này được tiến hành theo các bước:

- Tổ chức thảo luận tập thể tòa chuyên ngành với sự tham gia của kiểm sát trưởng đại diện Viện công tố bên cạnh Tòa thẩm kế và trong trường hợp cần thiết có thể mời đương sự (Kế toán viên, chuẩn chi viên) tham dự để đối chất. Trên cơ sở thảo luận tập thể dưới sự chủ tọa của Chủ tịch tòa chuyên ngành sẽ tiến hành biểu quyết thông qua báo cáo và dự thảo các phân quyết theo nguyên tắc đa số (trường hợp ngang nhau thì ý kiến của Chủ tịch ở phía nào thì thông qua biểu quyết ở phía đó).

- Phân quyết có hai loại: Phân quyết miễn trách (tức là chấp nhận hồ sơ quyết toán và đương sự được hoàn toàn giải toả trách nhiệm) và phân quyết trách nhiệm buộc đương sự phải bồi hoàn công quỹ (đối với chuẩn chi viên là các nhận xét về quản lý). Phân quyết được thông qua mới chỉ là phân quyết tạm thời.

- Gửi báo cáo và các phân quyết tạm thời đến đương sự và yêu cầu trong một thời gian nhất định đương sự phải có ý kiến trả lời về báo cáo và các phân quyết tạm thời. Đương sự có thể trả lời nhất trí hoặc phản bác. Trường hợp phản bác thì phải đưa ra dẫn chứng giải trình.

- Sau khi nhận được ý kiến trả lời của đương sự tòa chuyên ngành tổ chức thảo luận tập thể và xem xét lại ý kiến giải trình và biểu quyết thông qua phân quyết chính thức. Phân quyết chính thức được gửi cho đương sự thông qua Tổng thư ký và gửi cho đơn vị thông qua Tổng kiểm sát của Viện công tố thực hiện. Đối với các tài khoản có dấu hiệu vi phạm hình sự thì hồ sơ được chuyển cho Tổng kiểm sát của Viện công tố để làm thủ tục chuyển qua tòa hình sự.

►► Xử lý các trường hợp kháng án

Trường hợp có kháng án thì nếu đó là bản án (phân quyết) của Tòa thẩm kế cấp khu thì được chuyển lên Tòa thẩm kế trung ương xem xét quyết định; nếu đó là bản án của các tòa chuyên ngành thuộc Tòa thẩm kế Trung ương thì sẽ đưa ra thảo luận trong hội đồng tối cao các thẩm phán của Tòa thẩm kế Trung ương dưới chủ tọa của Chủ tịch tối nhất. Thông thường thì ý kiến kết luận của Hội đồng tối cao thẩm phán là ý kiến cuối cùng. Trường hợp cá biệt (trên thực tế chưa xảy ra bao giờ) sau khi có kết luận của Hội đồng tối cao các thẩm phán, đương sự vẫn kháng án thì mới chuyển lên Viện tham chính (Tòa an hành chính tối cao hay còn gọi là Hội đồng nhà nước).

►► Lập báo cáo tổng hợp hàng năm của Tòa thẩm kế:

Theo luật định, hàng năm Tòa thẩm kế phải lập 2 báo cáo tổng hợp: Báo cáo chấp hành đạo luật Ngân sách hàng năm đã được Quốc hội thông qua và báo cáo công khai về các vụ việc Tòa thẩm kế đã xử lý trong năm. Chủ tịch thư nhất Tòa thẩm kế phải trình bày 2 báo cáo này trước 2 Viện: Thượng viện và Hạ viện.

Báo cáo tình hình chấp hành đạo luật Ngân sách hàng năm được trình lên Tổng thống và Nghị viện. Báo cáo này chủ yếu phân tích những nguyên nhân của các khoản chênh lệch dự

toán và thực tế, đưa ra những nhận xét về các khoản chi hợp lệ, các khoản chi không hợp lệ, mục đích và hiệu quả của việc chi tiêu đã ghi trong đạo luật đối với từng lĩnh vực, từng Bộ. Báo cáo tình hình chấp hành đạo luật Ngân sách chi sử dụng để các Nghị sĩ thảo luận trong Nghị viện.

Báo cáo công khai chỉ phần ảnh một phần kết quả hoạt động kiểm tra và xử lý của Tòa thẩm kế nhằm vào từng vấn đề lớn và cần thiết nhằm làm cho mọi người dân biết về tình hình chi tiêu công quỹ của Chính phủ và các cơ quan Nhà nước. Mỗi năm thường chọn khoảng 10 - 15 vấn đề để báo cáo công khai. Ngoài báo cáo công khai còn phải viết 1 bản tóm tắt nội dung báo cáo công khai để cung cấp cho các cơ quan thông tin đại chúng. Những vấn đề đưa vào báo cáo công khai phải được cân nhắc thận trọng, những vấn đề điển hình có thể nêu lên thành tấm gương cho mọi người.

Các báo cáo tổng hợp do một Ủy ban chuyên trách thực hiện, dưới sự điều hành của tổng báo cáo viên. Ủy ban phải triển khai việc dự thảo các báo cáo bắt đầu từ tháng 1 hàng năm, từng vấn đề đưa vào báo cáo phải được Ủy ban thảo luận và nhất trí. Vào khoảng từ 25/4 đến 30/4 hàng năm Ủy ban phải gửi dự thảo báo cáo để lấy ý kiến các Bộ, các địa phương (trong vòng hai tháng).

Trên cơ sở ý kiến của các Bộ, các địa phương, Ủy ban xem xét và hoàn chỉnh dự thảo báo cáo, dự thảo báo cáo sau khi hoàn chỉnh được trình lên Hội đồng tối cao các thẩm phán thảo luận và biểu quyết thông qua.

Một vài suy ngẫm

►► Tòa thẩm kế Cộng hoà Pháp là mô hình đặc biệt trong lĩnh vực Kiểm toán Nhà nước. Khác với tổ chức Kiểm toán nhà nước hiện nay ở nhiều nước, Tòa thẩm kế Cộng hoà Pháp vừa làm chức năng cơ quan Kiểm toán nhà nước là kiểm tra quyết toán ngân

sách nhà nước các cấp, vừa làm chức năng của cơ quan xét xử như một quan tòa và được đặt trong hệ thống tư pháp không lệ thuộc vào cơ quan lập pháp cũng như cơ quan hành pháp. Chính cơ chế này đảm bảo cho Tòa thẩm kế hoạt động một cách độc lập, khách quan, nâng cao rất nhiều vai trò của Tòa thẩm kế trong xã hội và lòng tin của nhân dân.

►► Là một cơ quan được giao quyền lực lớn ở trung ương và địa phương, Tòa thẩm kế có một quy chế tuyển chọn và bổ nhiệm cán bộ theo chức danh tiêu chuẩn của từng loại (có vấn trường, cố vấn, cán sự...) rất chặt chẽ, đòi hỏi cả về trình độ đào tạo, thâm niên công tác và tuổi đời.

Thực hiện nguyên tắc “bất năng thuyên chuyển” đối với các thẩm phán (các quan tòa) là một đảm bảo chắc chắn để phát huy tính độc lập và trách nhiệm cá nhân của mỗi người khi thực hiện nhiệm vụ, nhưng đồng thời áp dụng nguyên tắc “quyết định tập thể” với một quy trình chuẩn bị thảo luận qua nhiều vòng rất dân chủ và thận trọng đã đảm bảo cho mọi kết luận, nhận xét và các phán quyết của tòa đưa ra có tính chính xác cao và trên thực tế chưa hề bị phản bác. Trong các báo cáo tổng hợp sử dụng ở Nghị viện cũng như trong các báo cáo công khai, mọi vụ việc đưa ra bên cạnh sự phân tích và kết luận của tòa đều kèm theo nguyên văn ý kiến giải trình của các đối tượng. Sự công minh và khách quan ở đây đã tạo ra niềm tin rất lớn trong các tầng lớp xã hội đối với hoạt động của tòa.

Là một cơ quan được giao quyền lực lớn, để phát huy đầy đủ tác dụng của nó với vai trò là cơ quan bảo vệ pháp luật và kiểm soát chi tiêu công quỹ của cơ quan và quan chức nhà nước, Nhà nước đã quan tâm tạo mọi điều kiện cần thiết và thích đáng cho hoạt động của Tòa thẩm kế trung ương và các khu vực từ cơ sở pháp lý, nguồn cung cấp cán bộ, trụ sở

và các trang thiết bị văn phòng cần thiết... đến chế độ đãi ngộ đối với cán bộ công tác tại tòa. Ngoài chế độ lương cao hơn một bậc so với cán bộ cùng cấp ở cơ quan Nhà nước, các cán bộ công tác tại tòa còn được hưởng tiền thưởng thường xuyên từ kết quả công việc. Theo quy định sau khi hoàn thành kiểm tra một hồ sơ quyết toán cân cứ vào chất lượng báo cáo được thông qua, cố vấn trường phụ trách cho điểm đối với báo cáo đó. Số tiền thưởng của mỗi người được xác định bằng cách lấy tổng số điểm trong mỗi qui, mỗi năm nhân với đơn giá tiền thưởng quy định cho mỗi điểm.

Với chế độ đãi ngộ cao cộng với chất lượng tuyển chọn, nên cán bộ làm việc toàn tâm toàn ý và có ý thức vươn lên rất cao, hạn chế có hiệu quả những hành vi tiêu cực (rất hiếm hoi mới xảy ra).

►► Thực tế ở Cộng hoà Pháp cho thấy bên cạnh hệ thống thanh tra tài chính và sự giám sát chi tiêu ngân sách tại chỗ của Bộ Tài chính đối với mỗi Bộ, ngành (cử cán bộ chuyên trách giám sát tại chỗ) sự hiện diện và hoạt động của Tòa thẩm kế đã tạo nên một hệ thống kiểm soát liên hoàn và chặt chẽ việc chi tiêu ngân sách nhà nước theo đạo luật Ngân sách được duyệt hàng năm. Sự kiểm soát này vừa bảo vệ người làm đúng (thông qua các phán quyết miễn trách) vừa trừng phạt kịp thời những người vi phạm để bảo toàn công quỹ và đặc biệt, việc làm đó có ý nghĩa ngăn chặn và phòng ngừa những hành vi sai phạm trong hoạt động của Tòa thẩm kế. Đó cũng chính là mục tiêu hoạt động của Tòa thẩm kế và khẳng định sự tồn tại tất yếu của nó không những trong quá khứ mà cả hiện tại và tương lai.

Thiết nghĩ, từ kinh nghiệm thực tế của Tòa thẩm kế Cộng hoà Pháp ta có thể rút ra được nhiều bài học bổ ích cho việc nghiên cứu xây dựng và phát triển tổ chức Kiểm toán Nhà nước ta hiện nay và trong tương lai. **[K]**